

Hà Nội, ngày **28** tháng **5** năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Vụ Đầu tư**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 04 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đầu tư, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Vụ Đầu tư là đơn vị thuộc Bộ Tài chính, có chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Tài chính thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về tài chính đầu tư xây dựng cơ bản (trừ lĩnh vực quốc phòng, an ninh); là đầu mối tổng hợp, tham mưu các chính sách tài chính về đầu tư phát triển của nền kinh tế.

Điều 2. Nhiệm vụ

1. Trình Bộ trưởng Bộ Tài chính:

a) Chiến lược, kế hoạch dài hạn, trung hạn và hàng năm về tài chính đầu tư xây dựng cơ bản và tài chính đầu tư phát triển của nền kinh tế;

b) Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách chung về quản lý tài chính đầu tư phát triển; xây dựng cơ chế chính sách quản lý và sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản trong cân đối ngân sách nhà nước (vốn trong nước), vốn trái phiếu Chính phủ (vốn trong nước) và công trái xây dựng Tổ quốc.

2. Tổ chức thực hiện và hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chiến lược, kế hoạch và các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Vụ.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng chiến lược, quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực; quy hoạch xây dựng; phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ tham gia chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội chung của cả nước.

4. Tham gia với các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương trong việc xây dựng cơ chế chính sách, chế độ quản lý liên quan đến tài chính đầu tư xây dựng cơ bản; phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ trong việc xây dựng cơ chế chính sách quản lý và sử dụng các nguồn vốn khác cho đầu tư phát triển.

5. Về quản lý tài chính các chương trình, dự án đầu tư:

a) Chủ trì trình Bộ ý kiến thẩm tra, thẩm định về phương án huy động vốn, phương án tài chính, tổng mức đầu tư, cơ cấu vốn đầu tư, hiệu quả kinh tế tài chính, mức vốn góp của ngân sách nhà nước trong các chương trình, dự án đầu tư (trừ đối tượng thuộc phạm vi quản lý của Vụ I) theo phân công của Bộ trưởng Bộ Tài chính; phối hợp với Cục Tài chính doanh nghiệp tham gia thẩm định về tài chính đối với các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam và đầu tư trực tiếp của Việt Nam ra nước ngoài;

b) Tổng hợp, trình Bộ xử lý các vấn đề về tài chính liên quan đến các chương trình, dự án đầu tư thuộc phạm vi quản lý của Vụ.

6. Về quản lý, điều hành nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Tài chính tham gia với Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong việc xây dựng dự toán chi đầu tư xây dựng cơ bản của ngân sách nhà nước, điều chỉnh dự toán chi đầu tư xây dựng cơ bản trong trường hợp cần thiết; phương án phân bổ ngân sách trung ương về chi đầu tư xây dựng cơ bản;

b) Hướng dẫn, thẩm tra việc phân bổ dự toán chi đầu tư xây dựng cơ bản hàng năm, vốn trái phiếu Chính phủ, công trái của các Bộ, cơ quan trung ương theo quy định của pháp luật.

Chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan trung ương, đơn vị liên quan hướng dẫn, theo dõi tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản hàng năm; việc thanh toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc ngân sách Trung ương;

c) Hướng dẫn việc phân bổ dự toán chi đầu tư xây dựng cơ bản hàng năm của các địa phương; thẩm tra theo thẩm quyền việc phân bổ vốn trái phiếu Chính phủ, công trái của các địa phương theo quy định của pháp luật;

d) Chủ trì trình Bộ trưởng Bộ Tài chính điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản hàng năm, vốn trái phiếu Chính phủ, công trái; bổ sung vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ nguồn tăng thu, nguồn dự phòng và các nguồn khác; ứng trước vốn và thu hồi vốn ứng trước từ ngân sách nhà nước cho các dự

án đầu tư của các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương theo phân công của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

đ) Thực hiện báo cáo, đánh giá tình hình giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản; đề xuất, kiến nghị các biện pháp thúc đẩy tiến độ giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản và xử lý các phát sinh trong thực hiện kế hoạch vốn và thanh toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản.

7. Về quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản:

a) Hướng dẫn các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương thực hiện công tác quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản theo niêm độ ngân sách hàng năm. Chủ trì phối hợp với Vụ Ngân sách nhà nước thẩm tra quyết toán sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản hàng năm thuộc nguồn ngân sách trung ương đã giao cho Kho bạc nhà nước thực hiện kiểm soát, thanh toán;

b) Hướng dẫn và tổng hợp, báo cáo tình hình quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản dự án hoàn thành;

c) Tổ chức thẩm tra, trình Bộ trưởng Bộ Tài chính phê duyệt quyết toán các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước thuộc dự án quan trọng quốc gia và các dự án quan trọng khác do Thủ tướng Chính phủ quyết định đầu tư theo quy định của pháp luật.

8. Thực hiện quản lý đối với các dự án, chương trình mục tiêu quốc gia theo phân công của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

9. Công tác tổng hợp, báo cáo:

a) Xây dựng và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo định kỳ về tình hình quản lý và sử dụng vốn đầu tư phát triển và vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ nguồn ngân sách nhà nước;

b) Tổng hợp báo cáo, phân tích tình hình quản lý, sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản. Tổng hợp, báo cáo chung về vốn đầu tư phát triển toàn xã hội theo yêu cầu của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

10. Công tác kiểm tra:

a) Tổ chức công tác kiểm tra và hướng dẫn kiểm tra trong lĩnh vực được phân công quản lý theo thẩm quyền của Bộ Tài chính.

b) Phối hợp với Vụ Pháp chế kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật do các Bộ, cơ quan trung ương, Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành; trình cấp có thẩm quyền xử lý đối với những vi phạm thuộc lĩnh vực phân công theo phạm vi quản lý của Vụ.

11. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ đôn đốc việc xử lý, giải quyết các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước, cơ quan thanh tra, cơ quan điều tra về lĩnh vực quản lý của Vụ.

12. Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, hợp nhất văn bản, pháp điển văn bản, kiểm tra văn bản đối với các lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của Vụ.

13. Phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện nhiệm vụ hợp tác quốc tế; tiếp nhận và tổ chức thực hiện các dự án, chương trình hợp tác quốc tế, trợ giúp kỹ thuật cho việc xây dựng và thực thi chính sách theo phân công của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

14. Tổ chức nghiên cứu khoa học hoặc hợp tác nghiên cứu khoa học với các đơn vị trong và ngoài ngành theo kế hoạch và nội dung được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

15. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Bộ trưởng Bộ Tài chính giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

Vụ Đầu tư có Vụ trưởng và một số Phó Vụ trưởng.

Vụ trưởng Đầu tư chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Tài chính về toàn bộ hoạt động của Vụ; quản lý công chức, tài sản được giao theo quy định.

Phó Vụ trưởng chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng về nhiệm vụ được phân công.

Vụ Đầu tư có các phòng:

1. Phòng Chính sách - Tổng hợp.
2. Phòng Đầu tư Trung ương.
3. Phòng Đầu tư địa phương.
4. Phòng Quyết toán.

Nhiệm vụ cụ thể của từng Phòng do Vụ trưởng Vụ Đầu tư quy định.

Vụ Đầu tư tổ chức làm việc theo tổ chức phòng kết hợp với chế độ chuyên viên. Đối với công việc thực hiện theo chế độ chuyên viên, Vụ trưởng phân công nhiệm vụ cho cán bộ, công chức phù hợp với chức danh, tiêu chuẩn và năng lực chuyên môn để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Biên chế của Vụ Đầu tư do Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định.

Điều 4. Trách nhiệm, quyền hạn của Vụ trưởng

1. Tổ chức chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Điều 2 Quyết định này.
2. Được ký các văn bản hướng dẫn, giải thích các chính sách, chế độ quản lý tài chính - ngân sách về đầu tư xây dựng cơ bản.
3. Được yêu cầu các Bộ, cơ quan khác ở Trung ương, Kho bạc nhà nước, cơ quan tài chính địa phương, các đơn vị khác có liên quan gửi báo cáo tình hình huy động, tiếp nhận, quản lý vốn đầu tư theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính; yêu cầu các đơn vị thuộc Bộ Tài chính, các cơ quan tài chính địa phương, các chủ đầu tư và các cơ quan có liên quan cung cấp tài liệu, số liệu cần thiết phục vụ cho việc thực hiện nhiệm vụ được giao.
4. Kiến nghị Bộ trưởng Bộ Tài chính đình chỉ việc cấp vốn thanh toán đối với các chương trình, dự án đầu tư không thực hiện đúng quy định của pháp luật; kiến nghị về những vấn đề khác có liên quan để tiếp tục hoàn thiện công tác kiểm soát thanh toán vốn đầu tư tại Kho bạc nhà nước.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2888/QĐ - BTC ngày 19/11/2009 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Đầu tư.

Vụ trưởng Vụ Đầu tư, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Bộ Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Bộ;
- Như Điều 5;
- VP Đảng uỷ, Công đoàn;
- Website Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, TCCB.

BỘ TRƯỞNG



Dinh Tiến Dũng